

## KINH ĐẠI BẢO TÍCH

### QUYỂN 46

*Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Huyền Trang.*

#### Pháp hội 12: BỒ-TÁT TẠNG (Phần 12)

##### Phẩm 9: TỶ-LÊ-DA BA-LA-MẬT-ĐA (Phần 2)

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đời sau lúc pháp sắp diệt, lại có các Đại Bồ-tát tu Đại thừa thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa, thấy các ác chúng sinh ấy phỉ báng hủy diệt chánh pháp này phải càng phát khởi sức chánh cần đại tinh tấn dũng mãnh, ở nơi pháp môn vi diệu Đại Bồ-tát tạng ân cần lắng nghe, thọ trì, biên chép, đọc tụng, vì người rộng giảng dạy. Trong lúc ấy các Đại Bồ-tát phải phát khởi bốn ý tưởng. Những gì là bốn ý tưởng?

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát ấy nghĩ tưởng rằng người cha quý báu của ta không bao lâu sẽ diệt. Vì cơ ấy nên Phật Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni Như Lai, Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác trong trăm ngàn câu-chi na-do-tha vô số đại kiếp chuyên cần tu tập những hạnh khó làm mới được tạng báu chánh pháp này, thế nên ta phải phát khởi tinh tấn phụng trì Pháp tạng này, cần phải khéo giữ gìn và lưu truyền rộng rãi để pháp bảo tồn tại lâu dài chẳng hoại diệt.

Này Xá-lợi-phất! Ví như có người chỉ có một đứa con trai nên rất cưng chiều yêu thương. Đứa con trai ấy đủ cả tướng phước đức, ngắm nhìn chẳng chán. Sau đó người ấy vì có việc dắt đứa con trai đi qua chỗ nguy nan, sợ con té ngã nên nắm ôm giữ gìn kỹ lưỡng chớ để con trai ta té xuống chỗ hiểm nạn.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát ấy cũng vậy, rất kính trọng tin thờ Phật, chẳng bỏ Pháp bảo vô thượng này, lòng luôn mong cầu Niết-bàn thanh tịnh, dù ở ác thế mà có thể giữ lấy chánh pháp tối thắng.

Này Xá-lợi-phất! Nay Phật đem chánh pháp vô thượng nhân duyên Bồ-đề này phó chúc cho Đại Bồ-tát ấy.

Này Xá-lợi-phất! Ví như trong đời lúc đại quân chiến đấu, ít có ai vì bảo vệ quân chúng mà ở trước mặt trận, chỉ trừ bậc Trượng phu hùng mãnh quả cảm đốc suất quân, kiêu dũng đứng trước mặt trận chống địch để bảo vệ quân mình.

Này Xá-lợi-phất! Cũng vậy, đời vị lai lúc chánh pháp diệt, những kẻ phá hoại chánh pháp hiện ra, có những người phát khởi thâm tâm ưa thích Niết-bàn, có thể ở nơi Pháp bảo vô thượng này cho đến thọ trì chút ít yếu nghĩa. Phải biết người ấy chính là mặc áo giáp kiên cố chánh cần, phát khởi sức đại tinh tấn dũng mãnh phá tan mặt trận quân ma.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có người ở nơi kinh điển này cho đến thọ trì một bài kệ bốn câu tùy hỷ khen ngợi rằng kinh điển này thật sự là của Phật nói và rộng giảng dạy cho nhiều người. Phải biết người ấy chính là tùy hỷ khen nói chánh pháp của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai chẳng nói người ấy được chút phần công đức quả báo,

mà Như Lai nói người ấy hay thành tựu khối công đức lớn lượng như hư không. Như Lai nói người ấy là thiện nhân. Hạng thiện nhân như vậy rất là khó có, là người biết ân, là người báo ân. Người biết ân báo ân như vậy là trân bảo trong loài người.

Này Xá-lợi-phất! Đời vị lai, lúc chánh pháp diệt, lúc ác ma hiện oai thế, nếu có chúng sinh ở nơi Phật tin trọng chẳng bỏ, thọ trì kinh này không rời. Phật nói người ấy là Trưởng phu đệ nhất, là Thiện trưởng phu, là Thắng trưởng phu, là Kiện trưởng phu, là Đại trưởng phu. Phải biết người ấy là bạn pháp tốt của Như Lai, chớ chẳng phải bè đảng ác trá hiện. Phải biết người ấy thực hành công hạnh chân thật.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát phải tu tập chánh hạnh kiên cố, cho đến chết không hề tạm bỏ. Với Phật phải ân cần hộ vệ, cho đến chết không hề tạm bỏ. Với chánh pháp phải ân cần nhiếp thọ, cho đến chết không hề tạm bỏ. Với pháp Không thậm thâm phải ân cần tin hiểu, cho đến chết không hề tạm bỏ.

Đây là ở đời ác sau này, Đại Bồ-tát phát khởi bốn pháp.

Đời tương lai, lúc pháp sắp diệt, lúc chánh pháp bị phủ bóng, lúc chánh pháp bị diệt, lúc đồ đảng phạm giới lớn mạnh, lúc đua nhau theo cầu ác chú thuật của thuận thế ngoại đạo, lúc kiếp trước loạn, lúc kiến trước loạn, lúc phiền não trước, lúc chúng sinh trước, lúc mạng trước loạn, Đại Bồ-tát phải nương tựa nơi ba chỗ. Đó là phải ở A-lan-nhã, phải ở nơi dứt tranh chấp, phải ở nơi Phật Bồ-đề. Đời ác sau này Đại Bồ-tát phải nương tựa ở ba chỗ ấy để được đầy đủ Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Chẳng xa lìa nơi pháp tối thắng  
Để hết khổ sinh, già, bệnh, chết  
Thường siêng tinh tấn, không vọng niệm  
Phải mau thành tựu tự tha lợi.  
Nếu ai đối với chánh pháp này  
Nghe rồi thọ trì chánh tư duy  
Phải biết ta là Thầy của họ  
Họ là chân đệ tử của ta.  
Nếu chẳng lắng nghe chánh pháp này  
Dù nghe chẳng trụ chánh tư duy  
Người ấy sẽ đến các đường ác  
Như các dòng nước chảy về biển.  
Trăm ngàn câu-chi do-tha kiếp  
Chư Phật xuất hiện rất khó gặp  
Dù được tạm gặp chẳng tin thờ  
Sẽ theo ác ma làm điều ác.*

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! quá khứ chín mươi mốt kiếp, có Đức Phật xuất thế hiệu Thắng Quán Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trưởng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Trong pháp hội của Phật Thắng Quán có sáu Tỳ-kheo liên kết nhau thường làm ác hạnh. Sáu Tỳ-kheo ấy tên là Thiện Kiến, Thiện Lạc, Hoan Hỷ, Điều Thiện, Tô Du Giá và Hỏa Thiên Thọ. Các Tỳ-kheo ấy luôn nói phi pháp: có ngã, có nhân, có thường, có đoạn. Họ đến chỗ kín đáo bàn mưu rằng: Chúng ta phải đều riêng đi dụ hóa mỗi người kết nạp trăm nhà làm đồ đảng, lại khiến trăm nhà truyền cáo quyến thuộc, các quyến thuộc truyền cáo thân nhân, hoặc có thể sẽ đến năm ngàn nhà. Bàn mưu xong, họ chia

nhau đi giáo hóa các làng, các chợ, hoặc đến vương quốc, hoặc đến nước lân cận. Nhà nào họ cũng đều ghé, chẳng nói chánh pháp mà hủy báng Phật trước hết.

Sáu ác Tỳ-kheo ấy hủy báng thế nào? Họ bảo mọi người rằng các pháp thế gian đều quyết định có ngã, có nhân, có chúng sinh, có thọ mạng. Nếu thế gian mà quyết là không ngã, không pháp thì ai đi ai đến, ai ngồi ai nằm, ai nói ai nín, ai bố thí, ai lãnh nhận, ai thọ dụng, ai chịu khổ vui, ai chịu chẳng khổ chẳng vui. Nếu có ai bảo rằng thế gian quyết không có ngã, nhân, chúng sinh, thọ mạng, phải biết đó là oan gia của mọi người mà chẳng phải là bạn lành.

Các ác Tỳ-kheo ấy lại dụ hóa đàn ông, đàn bà và nam nữ rằng: “Nếu có người nào nói các pháp không ngã, nhân, chúng sinh, thọ mạng, phải biết đó là kẻ bất thiện, là kẻ bạo ác, là bạn ác.”

Họ lại bảo mọi người rằng: “Các người rất thông minh có thể hiểu rõ nghĩa của ta giảng nói. Từ nay về sau nếu có các bạn ác đến nói thế gian quyết không ngã, nhân, chúng sinh, thọ mạng, mọi người chớ có gận gủi qua lại cúng dường họ.”

Các ác Tỳ-kheo ấy đi dụ hóa nửa tháng, mỗi người đều dụ được đủ số năm trăm nhà về theo tà kiến của họ.

Bấy giờ có các Tỳ-kheo bậc A-la-hán lià hẳn tất cả phiền não cấu uế và là đệ tử chân thật của Đức Thắng Quán Như Lai, vì đi khát thực nên đến các nhà đã được sự giáo hóa của các ác Tỳ-kheo, liền bị người nhà mắng đuổi hạ nhục. Họ nói kệ bảo các Tỳ-kheo A-la-hán rằng:

*Các ông chẳng biết được chánh pháp  
Các ông mê mất đường Thánh đạo  
Các ông rời bỏ nơi tịnh pháp  
Các ông đều sẽ đọa địa ngục.*

Nói kệ xong, họ lại chê mắng các vị Tỳ-kheo A-la-hán. Họ lại dùng đủ lời để mắng Phật. Ở trước Phật họ nói kệ rằng:

*Pháp của Phật nói đều hư vọng  
Đó là các hành đều vô thường  
Lại nói các pháp đều vô ngã  
Và nói không hằng, không bất biến.  
Các hành đều không có chắc thật  
Đều là pháp quên mất, hư ngụy  
Phật nói không hoa không chỗ có  
Chỉ gạt gẫm được kẻ ngu khờ.*

Các người ấy càng giận Phật hơn nên lại ở trước Phật nói kệ rằng:

*Các pháp của Như Lai đã nói  
Quyết định không ngã, không chúng sinh  
Không có thọ mạng, không hữu tình  
Cũng không tác giả, không thọ giả  
Mà nay hiện thấy các thế gian  
Có người bố thí, người lãnh nhận  
Và bao nhiêu là người thọ dụng  
Thọ khổ, thọ vui chẳng vui khổ  
Nên biết nói đời quyết không ngã  
Tất cả sẽ đọa vào đường ác.*

Này Xá-lợi-phất! Lúc những người bất thiện đồng thanh nói lời phi pháp như vậy có sáu mươi tám câu-chi nam nữ do các bậc Tỳ-kheo hóa đạo làm ác nghiệp ấy, sau khi chết họ đều sinh vào đại địa ngục Vô gián, thọ thân to lớn mình cá đầu người, lưỡi dài rộng trải trên mặt đất, khắp lưỡi có đinh sắt đóng xuống như ruộng trồng gừng, trên lưỡi lại có nhiều cày sắt thường cày, trên mỗi thân hình ấy lại có một trăm sâu trùng rất ác độc cắn hút, trên hư không lại có những hòn sắt lớn cháy đỏ rực thường tuôn rơi trên thân hình ấy. Do nghiệp ác mà các tội nhân ấy phải chịu nhiều thứ khổ sở như vậy

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Hòn sắt cháy đỏ như chớp giăng  
Vô lượng trăm ngàn thứ đáng sợ  
Nhằm ngay thân họ mà tuôn rơi  
Luôn luôn phải chịu nhiều khổ sở.  
Lại trên thân họ khắp các chỗ  
Ngọn lửa hừng hực khó lại gần  
Lửa cháy ngọn cao trăm do-tuần  
Lỗ lông khắp thân lửa tuôn ra.  
Trên lưỡi dài rộng của mỗi người  
Thường bị cày với vô lượng cày  
Nơi nơi trên lưỡi đều rách nát  
Khổ đau như vậy luôn không ngớt.  
Do vì gần quen cùng bạn ác  
Cảm lấy quả khổ lớn đường ấy  
Lại do xa rời các bạn lành  
Đến đổi mau đọa vào đường ác.*

Này Xá-lợi-phất! Sáu Tỳ-kheo ác phi pháp thuở ấy, do sự giáo hóa ác nên sau khi chết họ đều đọa vào đại địa ngục A-tỳ, mỗi thân hình rộng dài đều ba mươi do-tuần, có ngàn lỗ miệng, mỗi miệng có hai cái lưỡi, mỗi lưỡi rộng dài đều bốn do-tuần, trên mỗi lưỡi có năm trăm cày sắt kéo bằng trâu sắt. Các tội nhân ấy dù bị đau khổ quá nhiều mà chẳng thể kêu rên được. Trên đầu của họ đều có muôn ức ngục tốt tay cầm dao, cưa, mấu, sóc luôn chặt, chém, cưa, đâm nát đầu mình họ. Họ sống trong đại địa ngục ấy đến muôn ức năm và xoay vần như vậy mãi, lại sinh vào trong các đại địa ngục khác chịu đủ các sự khổ sở lớn. Đó là do tội giận phá Thánh giáo của Phật.

Này Xá-lợi-phất! Thuở ấy có đại trưởng giả giàu có vô lượng tên là An Ổn. Nhà ông ấy có đủ bảy báu châu ngọc, lúa gạo kho tàng tới tở đầy đầy. Ông ấy cũng do ác Tỳ-kheo giáo hóa mà sinh đọa kiến. Người vợ ông tên là Diệm Tuệ có dung nhan đẹp đẽ được người mến trọng, sinh một con trai thân tướng đoan nghiêm nhìn không biết chán. Người con trai ấy thành tựu dung sắc thanh tịnh viên mãn đệ nhất, đã từng gieo trồng căn lành nơi vô lượng trăm ngàn na-do-tha câu-chi chư Phật quá khứ. Lúc mới sinh, đưa bé ấy ba lần mỉm cười lên tiếng rằng: “Lạ lùng thay! Tại sao nay ta sinh vào nhà đọa kiến này? Bà mẹ quá sợ cả mình nổi ốc bỏ con, dắt các tớ gái chạy trốn.”

Bấy giờ các tớ gái muốn xem xét cho rõ nên trở lại chỗ cũ coi trẻ sơ sinh ấy là loài gì? Là Trời, là Rồng hay Dạ-xoa? Là Càn-thát-bà, là A-tu-la, là Ca-lâu-la, là Khẩn-na-la, là Ma-hầu-la-già, là Cưu-bàn-trà, là Tất-xá-giá hay là Nhân phi nhân?

Thấy các nữ nhân ấy, trẻ sơ sinh lại nói: “Các chị dù sợ chạy, nhưng tôi rất an

vui.” Trẻ ấy vì các nữ nhân mà nói kệ rằng:

*Các người nên thích nơi nghĩa lợi  
Với nghĩa lợi các người chớ sợ  
Nay tôi sẽ cứu độ các người  
Cho các người thoát khỏi tà đạo.  
Các người sẽ an ổn chớ sợ  
Mà phải sợ trốn bạn ác trước  
Nay tôi sẽ cứu độ các người  
Cho các người thoát khỏi tà đạo.*

Nghe trẻ ấy nói lời như vậy, cha mẹ và mọi người đều đến bên đưa trẻ. Trẻ ấy liền vì cha mẹ mà nói kệ rằng:

*Trong nhà có những thứ  
Tiền gạo rất rộng nhiều  
Mau mang đến cho tôi  
Cúng dường Phật và Tăng.  
Chúng đại Thanh văn kia  
Cùng Như Lai Thắng Quán  
Trong khắp cả ba cõi  
Không có ai sánh bằng.  
Chúng đại Thanh văn kia  
Cùng Thế Tôn Thắng Quán  
Rộng tuyên dương diệu pháp  
Làm lợi ích chúng sinh.  
Chúng đại Thanh văn kia  
Cùng Đạo Sư Thắng Quán  
Thân đủ ba mươi hai  
Tướng tốt Đại trượng phu.  
Phật và Thanh văn kia  
Dường như hoa Ưu-đàm  
Hơn ức câu-chi kiếp  
Khó được nghe danh hiệu.*

Nghe trẻ ấy nói xong, cha mẹ trẻ ấy liền lấy trong nhà hai mươi câu-chi của báu thượng diệu đem đến cho con mà bảo rằng: “Của báu này là của cha mẹ cho con, tùy ý con kính tin nơi đâu thì cúng dường.”

Cha mẹ trẻ ấy, vì con mà nói kệ rằng:

*Tất cả của báu này  
Do cha mẹ làm ra  
Tùy ý con kính tin  
Mang đi mà cúng thí.  
Nào vàng, nào trân bảo  
Nhà ta chứa rất nhiều  
Tùy ý con kính tin  
Mau mang đi cúng dường.  
Nào y phục, ghế giường  
Những vòng hoa, hương thoa*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tùy ý con kính tin  
Cứ hoan hỷ thí cúng.  
Nơi Phật và Pháp, Tăng  
Những phước điền vô thượng  
Làm lợi ích quần sinh  
Phải nên dâng cúng dường.*

Trẻ ấy nghe kệ xong lại vì cha mẹ mà nói kệ rằng:

*Nay tôi đến Thắng Quán  
Đáng thế gian tựa nương  
Sắp đặt cúng dường lớn  
Để lợi ích quần sinh.  
Những ai muốn mong cầu  
Phước vui người, trên trời  
Phải cùng tôi đồng đến  
Chỗ Như Lai Thắng Quán.*

Mọi người nghe trẻ ấy nói những lời trên đều kinh ngạc sao trẻ sơ sinh này có thể cùng người đối đáp luận bàn và có thể đi đứng được. Nghe sự kỳ dị ấy, có tám muôn bốn ngàn người vân tập đến xem trẻ ấy là loài gì? Là trời hay thần?

Này Xá-lợi-phất! Bấy giờ trẻ ấy liền cùng tám muôn bốn ngàn người trước sau vây quanh cùng đi đến chỗ Đức Phật Thắng Quán. Lúc trẻ ấy trên đường đi đến chỗ Phật, do phước đức lực nên có mười ngàn lọng báu tự nhiên hiện ra trên không để che cho khỏi nắng. Khắp con đường ấy, trên không lại giăng màn lưới vàng, mưa hoa đẹp và bột hương mịn hơn cả hương của chư Thiên thường dùng để rải, gió mát thổi nhẹ cùng hương trời tung rải khắp mọi nơi chẳng dứt. Trên đường, chư Thiên đem các thứ nước thơm rải lên, dùng vải lụa báu quý và lưới vàng che trùm. Chư Thiên lại còn mưa hoa trời màu sắc chói sáng khắp đường, dây đèn ngang gối. Hai bên đường tự nhiên có vô lượng trên ngàn ao hồ đầy nước đủ tám đức mát mẻ. Trong các ao hồ mọc nhiều hoa đẹp như sen xanh, sen vàng, sen đỏ, sen trắng. Mặt nước ao hồ có nhiều giống chim lạ đẹp bởi lợi, như chim cừu, nhạn, oan ương. Lê đường có lan can bảy báu và những hàng cây báu trang nghiêm. Đủ các thứ kỹ nhạc trời, vô lượng ngàn điệu âm vang xa tự nhiên trở lên. Giữa đường lại có con đường lót hoa hiện trước mặt trẻ ấy để chờ trẻ ấy đi, vừa để chân xuống hoa liền vọt lên đỡ chân, vừa cất lên hoa liền ẩn mất. Trẻ ấy đi trên đường hoa giây lát ngó ngoái lại đại chúng và nói kệ rằng:

*Các người chớ đi nơi vô lý  
Ngoài đường ta đây đều phi lý  
Ta thường đi đường chánh lý này  
Đến chỗ Đấng Tối Thắng hữu lý.  
Qua hơn vô lượng do-tha kiếp  
Mới nhờ một phước được thân người  
Mới gặp một Phật hiện ra đời  
Mới siêng tu được tịnh tín tuệ.*

Trẻ ấy vì đại chúng nói kệ vừa dứt, trên không có tám vạn bốn ngàn vị đại Thiên tử đồng thanh khen rằng: “Lành thay! Lành thay!” Rồi nói kệ khen trẻ ấy:

*Lành thay! Lành thay! Trí tuệ lớn  
Lời ngài vừa nói đúng chánh lý*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ngài nhìn phía sau là vô lý  
Người có chánh lý phải đi trước.*

Trẻ ấy nói kệ bảo chư Thiên:

*Chư Thiên các ngài vừa tuyên nói  
Chánh ngôn hữu lý cùng vô lý  
Tôi hỏi các ngài xin giải đáp  
Thật nghĩa của hữu lý, vô lý?*

Chư Thiên nói kệ bảo trẻ ấy:

*Nếu thích muốn trụ nơi của báu  
Chẳng thích ra khỏi chỗ sở hành  
Là hạng phàm ngu, là vô lý  
Họ đứng trước đường vào địa ngục.  
Nếu thích bỏ nhà để xuất gia  
Phải bỏ dục lạc, bỏ của báu  
Người này hiện đời có chánh lý  
Chẳng lâu mở được cửa giải thoát.*

Trẻ ấy lại nói kệ bảo chư Thiên:

*Các Ngài vừa nói lý, vô lý  
Thấy các ngài toàn chưa hiểu rõ  
Nghĩa hữu lý, vô lý như vậy  
Tôi đã chánh khai ngộ rất sâu.*

Nói kệ xong, trẻ ấy đi thẳng đến chỗ đại hội của Đức Thắng Quán Như Lai, Chánh Đẳng Giác, đến nơi rồi liền đánh lễ chân Phật, đi quanh bên hữu ba vòng, đứng qua một bên hết lòng kính ngưỡng Như Lai Đức Thắng Quán mà nói kệ tán thán:

*Như Lai Thắng Quán ban cam lộ  
Thường làm lợi ích các thế gian  
Như đại long tượng, đại sư tử  
Do đó nay con thường kính lạy  
Đáng soi sáng đời rất khó gặp  
Dường như hoa Ưu-đàm-bát-la  
Chỗ đời nương cậy làm ánh sáng  
Hình sắc vi diệu rất tròn đủ.  
Thế gian nhiều khổ làm bức ngặt  
Chẳng biết rõ được chân Thánh đạo  
Nhảy bỏ chánh lộ mà chạy trốn  
Như mù bấp sinh ở trong đời.  
Nguyện con đời này sẽ thành Phật  
Như Đấng Thắng Quán Phật Thế Tôn  
Sẽ cứu chúng sinh thoát các khổ  
Và cứu kẻ bị ba lửa đốt.  
Có vô biên trăm ngàn người ấy  
Đều theo con đến trước Đức Phật  
Cúi xin diễn nói pháp vi diệu  
Cho họ an trụ Vô thượng giác.*

Nói kệ xong, trẻ ấy bạch:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Nguyện đời sau tại thế gian này, tôi sẽ thành Phật tuyên nói diệu pháp cho các chúng sinh như Đức Như Lai Thắng Quán hiện nay vì đại chúng tuyên dương pháp vi diệu.

Bấy giờ trong pháp hội ấy có tám vạn bốn ngàn người bạch Đức Phật Thắng Quán:

–Chúng con cũng nguyện đời sau được thành Phật tuyên nói diệu pháp cho các chúng sinh như Đức Thắng Quán Như Lai hiện nay vì đại chúng mà tuyên dương pháp vi diệu.

Đức Phật Thắng Quán biết rõ ý nguyện tăng thượng của tám vạn bốn ngàn người ấy, liền mỉm cười.

Này Xá-lợi-phất! Chư Phật lúc mỉm cười, pháp nhĩ có các thứ tia sáng màu xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, pha lê tự nhiên từ tai, mắt, mũi, miệng chiếu ra khắp vô lượng, vô biên thế giới Phật cao đến trời Phạm thiên làm lu mờ ánh sáng của tất cả mặt trời, mặt trăng. Làm Phật sự xong, các tia sáng ấy xoay về nhiều bên phải Đức Phật Thắng Quán trăm ngàn vòng rồi gom vào đỉnh nhục kế của Đức Phật ấy.

Bấy giờ Đức Phật Thắng Quán có một thị giả thấy thần biến ấy liền đứng dậy trích y vai phải quỳ gối phải, chắp tay hướng lên Đức Phật Thắng Quán khom mình lễ kính rồi ở trước Đức Phật nói kệ hỏi:

*Nay tôi hỏi Đức Phật Thắng Quán  
Đoan nghiêm hiêm thấy khiến người mừng  
Duyên có gì mà Đức Thiện Thệ  
Phật hiện mỉm cười phóng tia sáng?  
Đấng Lương Túc Tôn hiện mỉm cười  
Chẳng phải không duyên hiện tướng ấy  
Mong nói căn do hiện mỉm cười  
Vì thương thế gian xin giải thích.  
Nay có trăm ngàn câu-chi chúng  
Hiện đang ở trước Đức Thế Tôn  
Nhiếp tai chuyên chú thích lắng nghe  
Mong Phật xót thương vì chúng nói.  
Phật là mắt của tất cả chúng  
Là nhà, là cứu, là chỗ về  
Hay dứt điều nghi của chúng sinh  
Đấng thương thế gian làm lợi ích;  
Đức Phật biết rõ đời quá khứ  
Lại cũng biết rõ đời vị lai  
Biết rõ hiện tại các cõi Phật  
Chẳng còn nghi nơi tất cả pháp;  
Pháp vương biết khắp luận tự tại  
Như Lai nhiệm mầu ở ba đời  
Nay con kính hỏi Đức Thế Tôn  
Có nhân duyên gì hiện mỉm cười?  
Phật hay dứt hẳn lưới nghi người  
Tự không còn nghi tất cả pháp  
Phạm âm tuyên dương pháp vi diệu  
Hay nhỏ tên độc cho chúng sinh*



*Lòng con vui sướng khó trình bày  
Hai tay chấp lại lòng cung kính  
Dám hỏi Pháp Vương Đại Thánh Tôn  
Có nhân duyên gì hiện cười mỉm?*

Này Xá-lợi-phất! Đức Như Lai Thắng Quán bảo thị giả: “Này Tỳ-kheo! Ông có thấy đứa trẻ đang ở trước Phật chăng?” Thị giả thưa: “Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.”

Đức Như Lai Thắng Quán bảo: “Đứa trẻ ấy thuở quá khứ đã từng ở chỗ sáu mươi bốn câu-chi na-do-tha trăm ngàn Đức Phật mà cúng dường kính lễ tôn trọng tán thán. Cúng dường những y phục đồ uống ăn, đồ nằm, thuốc men và các vật dụng cho chư Phật ấy xong, vì muốn hưởng theo Vô thượng Bồ-đề nên trẻ ấy lại ở nơi chỗ mười na-do-tha chư Phật quá khứ mà tu phạm hạnh hồi hướng Vô thượng Bồ-đề. Này thị giả! Nay tám muôn bốn ngàn người theo trẻ ấy đến đây đều là cha mẹ của trẻ ấy trong những đời quá khứ. Thuở xa xưa, trẻ ấy từng phát nguyện như vậy: “Nguyện tôi đời đời sinh tại xứ nào, bao nhiêu cha mẹ đều khiến an trụ nơi Vô thượng Bồ-đề cả. Lại khiến các bà mẹ không còn thọ thân người nữ ở đời thứ hai.” Do lời nguyện ấy nên nay đây họ đồng theo trẻ ấy đến chỗ Phật và cùng tu học theo trẻ ấy phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Bấy giờ, Đức Như Lai Thắng Quán vì thị giả mà nói kệ rằng:

*Tỳ-kheo nên quan sát trẻ ấy  
Cùng chúng tùy tùng tám muôn tư  
Lòng nọ mừng reo phát lời thật  
Nguyện tôi đời sau như Pháp vương.  
Phải biết từng ở đời quá khứ  
Nơi chư Phật số lượng kể trên  
Cung kính cúng dường Đấng Đạo Sư  
Lợi ích trời người cả thế gian,  
Ở chỗ mười na-do-tha Phật  
Theo Phật xuất gia trì chánh pháp  
Thực hành việc làm của Như Lai  
Vì cầu Bồ-đề vô thượng vậy.  
Ông xem tám vạn bốn ngàn người  
Hiện nay đều ở trước Như Lai  
Đã từng trong những đời quá khứ  
Đều là cha mẹ của trẻ ấy.  
Trẻ ấy thuở xưa từng phát nguyện:  
Bao nhiêu cha mẹ trong nhiều đời  
Đều khiến an trụ Vô thượng giác  
Chẳng còn lại thọ thân nữ nhân.  
Họ đều học theo trẻ ấy cả  
Ở trước Phật phát Bồ-đề nguyện  
Nay Phật sẽ đều thọ ký cho  
Đời sau họ sẽ đều thành Phật.  
Do nhân duyên ấy Phật mỉm cười  
Thắng hạnh của họ Phật đều biết  
Biết cả công hạnh đời vị lai  
Họ sẽ chứng nhập Vô thượng giác.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chúng Trời, Rồng, Thần và nhân chúng  
Vô lượng trăm ngàn na-do-tha  
Nghe lời của Phật thọ ký đây  
Đều rất mừng kính Thắng Quán Phật.*

Nghe Đức Phật Thắng Quán thọ ký xong, trẻ ấy vui mừng vô lượng, vội vàng đến chỗ cha mẹ mà nói kệ rằng:

*Tám vạn tư người ấy  
Cha mẹ tôi đời trước  
Đều trụ tại Bồ-đề  
Lòng cha mẹ về đâu?*

Cha mẹ nói kệ đáp trẻ ấy:

*Như chỗ chỉ con về  
Lòng cha mẹ cũng vậy  
Sẽ thành Nhất thiết trí  
Đây quyết định không nghi.  
Con đã sinh nhà ta  
Sau này xin chớ bỏ  
Thường phải nhớ đến ta  
Khiến mau chứng Bồ-đề.*

Trẻ ấy lại nói kệ đáp cha mẹ:

*Người được tôi hóa đạo  
Nguyện họ thành Phật trước  
Rốt cùng tôi sẽ thành  
Chiếu thế Điều Ngự sư.*

Này Xá-lợi-phất! Đứa trẻ ở trong pháp hội của Đức Như Lai Thắng Quán thuở quá khứ ấy chẳng phải ai lạ, chính là Thiên tử Đại Tự Tại đây vậy. Từ nay về sau lại trải qua câu-chi-na-do-tha kiếp chẳng còn thoái chuyển Vô thượng Bồ-đề. Quá số kiếp này sẽ sinh vào dòng Chuyển luân thánh vương, cha ở đời vị lai có hiệu là Danh Xưng, nay là Tịnh Phạn vương, mẹ ở đời vị lai có hiệu là Ly Âm, nay là Ma-ha Ma-gia, có con trai đời vị lai hiệu là Vô Ưu, nay là La-hầu-la. Sau khi xuất gia ngộ Bồ-đề thành Phật hiệu Đại Bi Như Lai đủ mười đức hiệu, thọ vô lượng trăm ngàn câu-chi tuổi, ánh sáng từ thân của Đức Phật Đại Bi chiếu đều khắp mười do-tuần, chỗ Phật Đại Bi thuyết pháp đại hội đầy chật một trăm do-tuần. Đại Bi Như Lai trụ thế giáo hóa độ hàng Thanh văn ba hội thuyết pháp. Hội thứ nhất có trăm câu-chi đệ tử Tỳ-kheo. Hội thứ hai độ na-do-tha câu-chi Tỳ-kheo Tăng. Hội thứ ba độ Tỳ-kheo đệ tử đến số trăm ngàn na-do-tha câu-chi. Trong hàng đệ tử ấy có một câu-chi đại A-la-hán các lậu đã hết không còn phiền não, được tự tại tuệ đủ tám giải thoát, thành tựu Tam-muội và sáu thần thông. Chúng Bồ-tát trong pháp hội của Đại Bi Như Lai cũng đồng số lượng với chúng đệ tử Thanh văn đều là cha mẹ quá khứ của Đức Phật ấy Đức Đại Bi Như Lai tuyên nói diệu pháp, độ vô số chúng sinh rồi nhập Niết-bàn, hành pháp trụ thế một câu-chi năm, xá-lợi lưu khắp cúng dường lợi ích chúng sinh như sau khi ta nhập diệt.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát an trụ chánh cần cũng như vậy. Lúc tu hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa, vì cầu Vô thượng Bồ-đề nên Đại Bồ-tát ấy có thể ở nơi kinh này tu hành chánh pháp càng thêm phấn chấn phát khởi sức đại tinh tấn dũng mãnh độ thoát vô lượng chúng sinh. Phật gọi người ấy là Thiện trưởng phu tư duy quán sát chẳng mỗi,

chẳng lui, dũng mãnh tinh tấn, lòng luôn sáng suốt.

Thế nào là Đại Bồ-tát tinh tấn chẳng mỏi?

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát lúc vì chúng sinh mà cầu Vô thượng Bồ-đề thì chẳng nên hạn cầu có số lượng. Đại Bồ-tát chẳng nghĩ rằng bao nhiêu kiếp tôi lưu chuyển, bao nhiêu kiếp tôi chẳng lưu chuyển, mà Đại Bồ-tát luôn mặc giáp chẳng nghĩ bàn ở tại sinh tử quan niệm rằng giả sử tôi sẽ chịu khổ ở hậu tế nhiều và lâu hơn ở tiền tế, nhưng vì cầu Vô thượng Bồ-đề nên tôi không hề giải đãi thôi nghĩ ở giữa chừng.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát có đầy đủ hoàng thệ như vậy thì gọi là thành tựu tinh tấn chẳng mỏi.

Thế nào là Đại Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh?

Này Xá-lợi-phất! Giả sử toàn cõi tam thiên đại thiên đầy lửa hừng phát lên, vì muốn đến gặp Phật kia, Đại Bồ-tát dũng mãnh tinh tấn đi ngang qua giữa ngọn lửa ấy không hề khiếp sợ. Vì cầu nghe pháp môn vi diệu Đại Bồ-tát tạng, Đại Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh do sức tinh tấn vẫn đi ngang qua giữa chẳng hề khiếp sợ thoái lui. Vì muốn tuyên nói pháp môn vi diệu Bồ-tát tạng, dù gặp lửa cháy như vậy Đại Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh do sức tinh tấn vẫn đi ngang qua giữa chẳng hề khiếp sợ thoái lui. Vì muốn sinh khởi nhân duyên căn lành, Đại Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh do sức tinh tấn vẫn đi ngang qua giữa ngọn lửa ấy chẳng hề khiếp sợ thoái lui. Vì muốn lợi ích chúng sinh, vì muốn cho người vào Bát-niết-bàn. Đại Bồ-tát dũng mãnh tinh tấn do sức tinh tấn dù phải đi ngang qua giữa vùng lửa ấy vẫn không hề khiếp sợ thoái lui.

Đây gọi là tướng dạng tinh tấn dũng mãnh của Đại Bồ-tát tu hạnh Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát lúc thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa phát khởi dũng mãnh tinh tấn chẳng mỏi, do căn lành kiên cố không thoái dũng mãnh phát khởi và đại Bi vô thượng huân tập nên luôn phát khởi sức dũng mãnh đại tinh tấn, với các chúng sinh thường làm việc giáo hóa khai đạo.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát phát khởi tinh tấn dũng mãnh chẳng mỏi ấy, trong tất cả thời gian cất chân, hạ chân thường chẳng bỏ rời tâm Bồ-đề, với Phật, Pháp và Tăng hằng kính trọng nhiếp niệm tại tâm, với tất cả chúng sinh hằng quan sát luôn để làm lợi ích; chẳng muốn họ bị thế lực phiền não bức đoạt. Lại đem hết những căn lành vi diệu mà mình đã có đều hồi hướng tất cả về Vô thượng Bồ-đề khiến căn lành ấy rất ráo vô tận. Như đem chút nước đổ vào biển lớn thì không bao giờ mất hết.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh chẳng mỏi dùng hạnh bình đẳng chứa nhóm căn lành, với chúng sinh phát khởi hạnh bình đẳng chứa nhóm căn lành, vì muốn dẫn sinh trí Nhất thiết trí nên chứa nhóm căn lành, vì muốn lợi ích các chúng sinh nên chứa nhóm căn lành. Vô lượng các căn lành lớn ấy đều do Đại Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh chẳng mỏi, chứa nhóm phát khởi.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh chẳng mỏi ấy thường phải tu học pháp như vậy, được phước đức vô lượng, vô biên như sau:

Này Xá-lợi-phất! Phật quan sát tất cả chúng sinh có phước đức vô lượng, cho đến tất cả bậc Hữu học, bậc Vô học, tất cả hàng Độc giác có phước đức nhiều gấp vô lượng chẳng thể nghĩ bàn. Bao nhiêu phước đức trên ấy giả sử đem nạp vào một lỗ lông của chúng sinh, tất cả lỗ lông trên thân chúng sinh đều nạp phước đức như vậy vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn. Giả sử tất cả lỗ lông trên tất cả thân của tất cả chúng sinh đều nạp đầy phước đức như trên, đem tất cả phước đức ấy hạp chứa vào trong một ngôi đền

thờ pháp lớn không cửa khóa.

Này Xá-lợi-phất! Khối phước chứa trong đền thờ pháp ấy tăng lên trăm lần cảm được một sắc tướng Đại tượng phu trên thân Như Lai. Mỗi mỗi tướng đại tượng phu đều do khối phước đức như vậy cảm thành. Tất cả khối phước đức cảm thành tất cả tướng Đại tượng phu ấy hợp lại thành một tướng lông trắng giữa chầng chân mày. Trăm ngàn khối phước tướng lông trắng hợp lại cảm thành tướng không thể thấy đỉnh đầu của Như Lai. Câu-chi trăm ngàn phước đức tướng không thể thấy đỉnh đầu hợp lại cảm thành tướng đại pháp thương khư loa của Như Lai.

Này Xá-lợi-phất! Do vì tướng đại pháp loa của Như Lai được vô lượng thứ phước đức hợp thành; nên tùy ý muốn Như Lai phát âm thanh lớn phổ cáo vô lượng, vô biên tất cả thế giới, vì các chúng sinh mà tuyên diệu pháp đúng như căn tánh của họ, nghe pháp họ liền tin hiểu vui mừng. Đó đều là do sức tinh tấn dũng mãnh tu học không mỏi.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát phải quan niệm rằng: Vô thượng Bồ-đề như vậy dù rất khó được, nhưng tôi phải chẳng bỏ giáp tinh tấn, phát đại dũng mãnh quyết định sẽ mau ngộ Vô thượng Bồ-đề, chẳng lấy gì làm khó. Thành Phật rồi tùy ý muốn tôi phát âm thanh lớn từ tướng pháp loa phổ cáo vô lượng, vô biên tất cả thế giới, vì các chúng sinh tuyên pháp vi diệu, đúng như căn tánh nghe pháp đều tin hiểu vui mừng.

Đây gọi là tướng Đại Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh chẳng mỏi.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát dũng mãnh không mỏi tu tập Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa phải thường tinh tấn tu học như vậy. Do tu học nên thành tựu đầy đủ tất cả trí tuệ.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử bao nhiêu chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều thành tựu trí tùy tín hành cả, dùng tất cả trí tùy tín hành ấy đem so sánh với một trí tùy pháp hành thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn muôn, một phần toán, một phần số, một phần dụ, cho đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni-sa-đà.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Giả sử tất cả chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều thành tựu trí tùy pháp hành muốn đem so sánh với một trí Đệ bát nhãn thì chẳng bằng một phần trăm cho đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni-sa-đà.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Giả sử tất cả chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều thành tựu trí Đệ bát nhãn muốn đem so sánh với một trí Tu-đà-hoàn quả thì chẳng bằng một phần trăm cho đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni-sa-đà.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Giả sử tất cả chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều thành tựu trí Dự lưu quả muốn đem so sánh với một trí Tư-đà-hàm hương. Như vậy, tất cả trí Nhất lai hương muốn đem so sánh với một trí Tư-đà-hàm quả, tất cả trí Tư-đà-hàm quả muốn đem so sánh với một trí A-na-hàm hương, tất cả trí Bất hoàn hương muốn đem so sánh với một trí A-na-hàm quả, tất cả trí A-na-hàm quả muốn đem so sánh với một trí A-la-hán hương, tất cả trí Vô sinh hương muốn đem so sánh với một trí A-la-hán quả, tất cả trí A-la-hán quả muốn đem so sánh với một trí Độc giác, tất cả trí Độc giác muốn đem so sánh với một trí Bồ-tát tu quá trăm kiếp, tất cả trí Bồ-tát tu quá trăm kiếp muốn đem so sánh với một trí Bồ-tát không thoái chuyển, tất cả trí Bồ-tát không thoái chuyển muốn đem so sánh với một trí Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ thì chẳng bằng một phần trăm, cho đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni-sa-đà.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử tất cả chúng sinh trong mười phương thế giới đều thành tựu trí Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ muốn đem so sánh với một trí Thị xứ phi xứ của Như Lai

thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, cho đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni-sa-đà.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát ấy do thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa nên lúc nghe trí tuệ thâm thâm của Như Lai như vậy lòng không kinh sợ, với trí tuệ ấy sinh lòng thích muốn phát khởi chánh cần chẳng thôi bỏ mà quan niệm rằng: Nay tôi tu hành dũng mãnh tinh tấn, giả sử thân của tôi khô cạn cả máu huyết, da thịt, gân xương, tủy não, nếu chưa được trí Thị xứ phi xứ ấy, tôi vẫn tinh tấn dũng mãnh kiên cố trọn không thôi bỏ giữa chừng. Đây gọi là tướng dạng Đại Bồ-tát Tinh tấn ba-la-mật-đa dũng mãnh kiên cố chẳng mỏi, phải nên học như vậy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát vì thực hành Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa nên phát khởi tinh tấn dũng mãnh chẳng mỏi, thường phải tu học như vậy. Do tu học nên có thể diệt lửa các phiền não của các chúng sinh.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử bao nhiêu tâm quá khứ của tất cả chúng sinh đều chuyển vào trong tâm một chúng sinh, như vậy cho đến mỗi mỗi tâm của tất cả chúng sinh đều có đủ số lượng tâm trên phiền tạp khó biết được. Mỗi mỗi tâm sau đây đều có đủ vô lượng tham, sân, si, phiền não phiền tạp. Đem tất cả phiền não của tất cả chúng sinh đều cho chuyển vào trong một tâm của một chúng sinh. Giả sử tất cả chúng sinh đều có đủ vô lượng phiền não phiền tạp khó biết như vậy. Đại Bồ-tát suy nghĩ rằng: “Tôi phải cố gắng phát khởi tinh tấn dũng mãnh tìm cầu trí tuệ tư lương ấy, tùy tôi phát khởi sức chánh cần, với lửa tham, sân, si và các nhiệt não khác, tôi phải làm cho diệt dứt không sót, đều làm tan nát mất như tro tàn, khiến chúng sinh mau ở trên đường Niết-bàn. Đây gọi là Đại Bồ-tát Tinh tấn ba-la-mật-đa dũng mãnh chẳng mỏi, phải nên học như vậy.”

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát vì tu Tỳ-lê-da ba-la-mật-đa nên an trụ tinh tấn dũng mãnh không mỏi thường phải tinh tấn tu học như vậy. Do tu học nên các nghiệp thiện nơi thân, nơi khẩu và nơi ý đều không thôi bỏ. Cho đến tất cả tinh tấn đều là phương tiện sách tấn thân, khẩu, ý của Bồ-tát.

Này Xá-lợi-phất! Trong đời chỉ nói đến tướng hai nghiệp thân và khẩu của Bồ-tát là Tinh tấn đệ nhất mà chẳng nói đến Trung tâm tinh tấn của Bồ-tát. Trung tâm tinh tấn của Bồ-tát vô lượng, vô biên nay ta sẽ nói lược. Tâm Bồ-tát tu hành chánh cần hoặc tiến hoặc dừng. Thế nào là siêng cần tiến hoặc dừng?

Này Xá-lợi-phất! Bồ-tát tu hành đại tinh tấn vì Vô thượng Bồ-đề mà siêng tu tinh tấn. Nói tiến là đối với chúng sinh thì phát khởi đại Bi. Nói dừng là vô ngã trí. Nói tiến là nhiếp các chúng sinh. Nói dừng là chẳng chấp lấy pháp. Nói tiến là ở sinh tử không mỏi. Nói dừng là chẳng thấy có ba cõi. Nói tiến là xả bỏ tất cả. Nói dừng là bố thí chẳng chán. Nói tiến là nhiếp lấy tịnh giới. Nói dừng là chẳng nhàm Thi-la. Nói tiến là cam chịu các khổ. Nói dừng là không lòng hủy hoại. Nói tiến là phát khởi, pháp thiện. Nói dừng là tâm thường xa lìa. Nói tiến là nhiếp thọ tịnh lực. Nói dừng là tâm thường tịch diệt. Nói tiến là nghe pháp chẳng chán. Nói dừng là khéo giỏi như lý. Nói tiến là nghe nói không nhàm. Nói dừng là không hý luận pháp. Nói tiến là cầu tư lương trí tuệ. Nói dừng là dứt các hý luận. Nói tiến là tăng trưởng tịnh tín. Nói dừng là chân trí hành xả. Nói tiến là đủ năm thân thông. Nói dừng là biết khắp lậu tận. Nói tiến là tu các Niệm xứ. Nói dừng là niệm vô công dụng. Nói tiến là phương tiện chánh cần. Nói dừng là thiện ác đều xả bỏ. Nói tiến là dẫn phát thân tức. Nói dừng là nhiệm vận tác dụng. Nói tiến là thiện quyền năm Căn. Nói dừng là quán chẳng phải căn tánh. Nói tiến là nhiếp thọ năm Lực. Nói dừng là trí không chế phục. Nói tiến là sinh Bồ-đề phần. Nói dừng là

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trí giản trạch pháp. Nói tiến là cầu tư lương chánh đạo. Nói dừng là không tánh lai vãng. Nói tiến là cầu Xa-ma-tha. Nói dừng là tâm an trụ tịch chỉ. Nói tiến là tư trợ thắng quán. Nói dừng là gẫm xét pháp tánh. Nói tiến là liền theo xét xem các nhân. Nói dừng là biết khắp các nhân. Nói tiến là theo người nghe pháp âm. Nói dừng là đúng như pháp tu hành. Nói tiến là thân trang nghiêm. Nói dừng là pháp tánh thân. Nói tiến là ngữ trang nghiêm. Nói dừng là Thánh mặc nhiên tánh. Nói tiến là tin môn giải thoát. Nói dừng là không có phát khởi. Nói tiến là xa rời bốn ma. Nói dừng là bỏ phiền não tập khí. Nói tiến là phương tiện thiện xảo. Nói dừng là quán sát thâm tuệ. Nói tiến là quan sát duyên cảnh. Nói dừng là vô công dụng quán. Nói tiến là quán sát giả danh. Nói dừng là tỏ thấu thật nghĩa.

Này Xá-lợi-phất! Bao nhiêu tướng tiến và tướng dừng ấy gọi là Đại Bồ-tát duy tâm tinh tấn. Nếu các Đại Bồ-tát nghe nhưng tướng tâm tinh tấn như vậy phải nên phát khởi tinh tấn dũng mãnh đầy đủ không mỏi.

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là Đại Bồ-tát tu tập Tinh tấn ba-la-mật-đa thành tựu tướng tinh tấn dũng mãnh không chán mỏi.

